

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Cung cấp than cho cơ sở 1,2.
- Tên Dự toán: Cung cấp lương thực, thực phẩm bếp ăn học viên năm 2026.
- Chủ đầu tư: Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy.
- Nguồn vốn: NSNN.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 45 ngày.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I/2026.
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng.
- Địa điểm thực hiện: Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy. Địa chỉ:
 - + Cơ sở 1: Số 243 Khuất Duy Tiến - phường Đại Mỗ - TP Hà Nội.
 - + Cơ sở 2: Thôn Tân Sơn - xã Lương Sơn - tỉnh Phú Thọ.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) *Yêu cầu về kỹ thuật chung:* là các yêu cầu về chủng loại, tiêu chuẩn hàng hóa và các yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm, đóng gói, vận chuyển, điều kiện khí hậu tại nơi hàng hóa được sử dụng.

*** Yêu cầu chung:**

Phạm vi công việc của nhà thầu chào hàng bao gồm (nhưng không hạn chế) các nội dung sau:

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá nêu tại Bảng Phạm vi cung cấp hàng hóa thuộc Mẫu số 01B chương IV của E-

HSMT;

- Có Bảng chào so sánh kỹ thuật thể hiện đầy đủ đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu hoàn toàn đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT. Yêu cầu nên rõ về thông tin hàng hóa chào thầu bao gồm: tên sản phẩm, nhà sản xuất, xuất xứ...

- Chất lượng: mới 100%, chưa qua sử dụng theo yêu cầu cụ thể tiêu chuẩn chất lượng các hàng hóa quy định cụ thể ở Phần 1.2 thuộc Mục 1. Chương này.

- Cung cấp, vận chuyển hàng hóa tới địa điểm địa điểm nhận than /kho lưu trữ than theo yêu cầu của Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy;

- Bảo quản, nghiệm thu bàn giao hàng hóa;

- Bàn giao hàng hóa phải thỏa mãn các yêu cầu của E-HSMT. Chịu mọi chi phí nghiệm thu và vận chuyển hàng hóa;

- Nhà thầu phải có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý, phù hợp với hiện trạng địa điểm cung cấp;

- Cam kết cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ hàng hóa và chất lượng hàng hóa.

- Cam kết có khả năng dự trữ, ổn định về nguồn cung cấp hàng hóa theo đúng chủng loại, mã hàng, đúng nguồn gốc xuất xứ trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng. Trường hợp có thay đổi phải đảm bảo có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn và phải được sự đồng ý chấp thuận của Chủ đầu tư.

- Năng lực cung cấp hàng hóa của gói thầu: Đối với hàng hóa nhà thầu phân phối của đơn vị cung cấp khác, nhà thầu phải cung cấp hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp, kèm theo tài liệu chứng minh đơn vị cung cấp đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Thời gian bảo hành đối với các hàng hóa tại Mẫu số 01B chương IV của E-HSMT phù hợp với hàng hóa, theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất tính từ thời điểm nhà thầu nghiệm thu bàn giao cho đơn vị sử dụng.

- Hàng hóa có xuất xứ nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo tiêu chuẩn về kỹ thuật và các quy định pháp luật có liên quan.

- Nhà thầu phải cung cấp các chứng chỉ cần thiết (nếu có) đối với hàng hóa và dịch vụ cung cấp như: Nguồn gốc xuất xứ rõ ràng (mã hiệu, hãng, nước, năm sản xuất), các thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng ...

*** *Chất lượng của than:***

- Nhà thầu phải có các giải pháp, biện pháp để đảm bảo đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về kỹ thuật, điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ

theo các quy định hiện hành trong quá trình cung cấp hàng hóa.

- Nhà thầu phải có các phương án xử lý nếu xảy ra sự cố kỹ thuật, điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ khi thực hiện gói thầu.

- Nhà thầu phải bố trí hệ thống nhà kho lưu trữ, bảo quản than đảm bảo về kỹ thuật, điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường, trật tự an toàn giao thông và phòng chống cháy nổ theo các quy định hiện hành.

- Thời gian bảo hành đối với các hàng hóa tại mục Mẫu số 01B chương IV của E-HSMT phù hợp với từng loại hàng hóa, theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất tính từ thời điểm nhà thầu nghiệm thu bàn giao cho đơn vị sử dụng.

- Hạn sử dụng của hàng hóa: Đảm bảo theo quy định của pháp luật có liên quan (nếu có).

- Chất lượng của than:

- + Đối với than phải đạt tiêu chuẩn của nhà sản xuất, có xuất xứ nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo tiêu chuẩn về kỹ thuật, điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ theo các quy định hiện hành trong quá trình cung cấp hàng hóa.

- + Đảm bảo quy định về kỹ thuật, điều kiện an toàn và các quy định pháp luật có liên quan.

*** Nghiệm thu bàn giao:**

- + Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi hai bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- + Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng qui định của E-HSMT và quy định của Pháp luật có liên quan (nếu có).

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể: Như tính năng, thông số kỹ thuật, các thông số bảo hành... được nêu cho từng loại hàng hóa. Khi nêu yêu cầu, các thông số kỹ thuật có thể được mô tả dưới hình thức bảng biểu.

Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết dưới đây để minh họa cho các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng, sử dụng “tương đương” hoặc “ưu việt hơn” so với các yêu cầu tối thiểu. Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

TT	Danh mục	Thông số kỹ thuật
1	Than xô cục	Than cục: Kích cỡ hạt > 35mm

		Tỷ lệ sai cỡ giao nhận < 10% Tỷ lệ xit đá < 5% Tỷ lệ cám < 5% Số lượng than được cân 1 lần bởi cân điện tử, chi phí cân bên B chi trả
--	--	--

Lưu ý:

* Đối với yêu cầu về thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật trên đây để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với khả năng cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu.

* Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trích dẫn tại Chương này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật khác thì thực hiện theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

* Trường hợp cần khảo sát thực tế địa điểm của Chủ đầu tư. Mọi thông tin chi tiết liên hệ: Cơ sở 1, 2: Đ/c Lưu Thị Thu Huyền: Điện thoại: 0982518461.

1.3. Các yêu cầu khác

1.3.1. Các yêu cầu khác về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về nhân sự, phạm vi cung cấp, yêu cầu về tiến độ cung cấp, biện pháp triển khai, quy định hàng hóa...theo quy định chi tiết tại Mục 2, Mục 3: Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật; Chương III: Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT.

1.3.2. Các yêu cầu khác về phương thức thanh toán, yêu cầu về cung cấp tài chính và điều kiện tín dụng kèm theo, yêu cầu về dịch vụ liên quan như vận chuyển, bàn giao, kiểm tra, nghiệm thu...cũng như yêu cầu về vật tư thay thế khi hỏng hóc và dịch vụ sau bán hàng quy định tại Chương VII - Điều kiện cụ thể của hợp đồng.

1.3.3. Khả năng thích ứng về địa lý và tác động đối với môi trường: Nhà thầu phải bảo đảm hàng hóa, thiết bị cung cấp cho gói thầu thích ứng, phù hợp về địa lý, hoạt động ổn định trong điều kiện khí hậu Việt Nam, không làm hủy hoại môi trường, không làm ảnh hưởng, độc hại đến người sử dụng. Trường hợp hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường, nhà thầu phải có đề xuất biện pháp xử lý, giải quyết hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

1.3.4. Yêu cầu về bảo mật thông tin:

Giữ bí mật và không được cung cấp cho bên thứ ba các nội dung, thông tin liên

quan đến gói thầu.

1.3.5 Yêu cầu về việc cung cấp hàng hóa:

*** Yêu cầu về việc cung cấp hàng hóa:**

+ Hàng hóa được cung cấp thành nhiều đợt trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng - theo yêu cầu cụ thể tại đơn đặt hàng của Chủ đầu tư. Hình thức đặt hàng thông qua điện thoại, email hoặc gửi trực tiếp. Nhà thầu có trách nhiệm cử đại diện phụ trách liên hệ trao đổi, tiếp nhận thông tin về việc đặt hàng, xác nhận thông tin đặt hàng.

+ Thời gian cung ứng hàng hóa từ 07 giờ 00 phút đến 07 giờ 30 phút của từng đợt, tại kho/khu giao nhận than các bếp ăn/hoặc địa điểm theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

+ Trường hợp Chủ đầu tư có nhu cầu phát sinh đột xuất nhà thầu phải đảm bảo đáp ứng cung cấp trong thời gian không quá 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư.

+ Trường hợp hàng hóa giao không đáp ứng yêu cầu theo yêu cầu của E-HSMT/Hợp đồng thì nhà thầu có trách nhiệm đổi trả mới (01 đổi 01) trong vòng 24 giờ kể từ lúc nhận được thông báo yêu cầu đổi trả của Chủ đầu tư.

*** Yêu cầu về nhân sự và thiết bị thực hiện:**

Nhà thầu phải có đủ nhân sự và phương tiện/thiết bị để thực hiện gói thầu:

- Đảm bảo đủ nhân sự và thiết bị phục vụ triển khai gói thầu. Đảm bảo có đầy đủ chứng chỉ (nếu có) theo các quy định hiện hành.

- Đảm bảo nhân sự lái xe tải chuyên chở than tối thiểu có bằng lái xe phù hợp, có đủ sức khỏe và điều kiện để thực hiện trong suốt thời gian thực hiện gói thầu.

- Nhân sự tham gia thực hiện phải đảm bảo sức khỏe tốt, không bị mắc các bệnh tả, lỵ, thương hàn, viêm gan A, E, viêm da nhiễm trùng, lao phổi, tiêu chảy cấp và phải được khám sức khỏe định kỳ tối thiểu 06 tháng/lần.

- Đảm bảo xe tải chuyên chở than để thực hiện gói thầu, đảm bảo đủ điều kiện lưu thông theo quy định của pháp luật: Phương tiện vận tải phải có trang bị che chắn chống gây bụi, rơi vãi, bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường khi tham gia giao thông.

Mục 2. Bản vẽ: Không có.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

3.1. Thời gian, địa điểm: Theo thỏa thuận giữa hai bên và tiến độ cung cấp hàng hóa theo cam kết của nhà thầu tại E-HSDT.

3.2. Cách thức tiến hành:

3.2.1. Khi nhận hàng, Chủ đầu tư có quyền cử cán bộ kiểm tra và nghiệm thu về chủng loại, số lượng hàng hóa theo đơn đặt hàng; chất lượng quy cách hàng hóa theo quy định của hợp đồng; các giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ hàng hóa. Hình thức kiểm tra: bằng cảm quan và định kỳ, đột xuất bằng kiểm định chất lượng (nếu có).

3.2.2. Kiểm tra về nguồn gốc xuất xứ: Kiểm tra tem nhãn (nếu có), để truy xuất nguồn gốc xuất xứ hàng hóa phải rõ ràng, thông tin về số lô, hạn sử dụng (vẫn còn hạn sử dụng), phải thể hiện rõ sắc nét, không bong tróc, rách hoặc mờ hoặc biến dạng làm ảnh hưởng đến tính nhận diện và chất lượng sản phẩm theo quy định tại E-HSMT và Hợp đồng mua bán.

3.2.3. Kiểm tra giấy tờ kèm hàng hóa.

3.3. Trường hợp hàng hóa không đảm bảo: thiếu về số lượng theo đơn đặt hàng hoặc không đảm bảo về chất lượng, yêu cầu về kỹ thuật, điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ theo các quy định hiện hành hoặc không đảm bảo về quy cách hàng hóa theo quy định của hợp đồng Chủ đầu tư có quyền từ chối không nhận hàng, tiến hành lập biên bản. Đồng thời, Nhà thầu có trách nhiệm tiến hành đổi trả, giao bổ sung, khắc phục đảm bảo đầy đủ về chủng loại, số lượng theo đơn đặt hàng; chất lượng quy cách hàng hóa theo quy định của hợp đồng trong thời gian tối đa không quá 24 giờ.

3.4. Cách thức xử lý đối với các hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra, thử nghiệm:

Các hàng hóa không đạt yêu cầu kỹ thuật sẽ bị từ chối nghiệm thu và phải chuyển khỏi địa điểm nghiệm thu trong vòng 24 giờ. Trường hợp phát hiện ra bất cứ sự mất mát hư hỏng, không đúng chủng loại, không đúng chất lượng, quy cách hai bên sẽ lập biên bản. Khi đó Chủ đầu tư có quyền không nhận hàng, nhà thầu phải thực hiện việc thay thế, sửa chữa, bổ sung các khiếm khuyết này chậm nhất trong vòng 24 giờ và phải chịu mọi phí tổn cho việc cung cấp hàng thay thế, sửa chữa các sai sót phát sinh.

Trường hợp cần thiết nếu có nghi ngờ về chất lượng hàng hóa không đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật, điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ theo các quy định hiện hành, Chủ đầu tư có quyền yêu cầu tiến hành các kiểm tra, kiểm nghiệm bổ sung; nhà thầu có trách nhiệm thực hiện theo chỉ định của Chủ đầu tư và chịu hoàn toàn mọi chi phí phát sinh cho việc thực hiện kiểm tra, kiểm nghiệm bổ sung.